TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 25-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đàm

Ông Nguyễn Đức Hạnh

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Đông - Thẩm tra viên, Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:***

Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:10/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Thị D (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1976 tại huyện MC, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản LP, xã LP, huyện MC, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Tồng C (đã chết) và bà Hảng Thị A, sinh năm 1961; có chồng là Giàng A T và 04 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24-12-2021, tạm giam từ ngày 27-12-2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lương Thị Ngọc P - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Giàng A T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Bản LP, xã LP, huyện MC, tỉnh Yên Bái, có mặt;

- *Người chứng kiến:* Bà Thào Thị B, sinh năm 1988; Địa chỉ: Bản LP, xã LP, huyện MC, tỉnh Yên Bái, vắng mặt;

- *Người phiên dịch:* Ông Lờ A E; nơi công tác: Phòng Cảnh sát bảo vệ và Hỗ trợ tư pháp, Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11-2021, Lý Thị D làm quen với Lý Thị S qua mạng xã hội Facebook. Khoảng 10 giờ, ngày 24-12-2021, Lý Thị S cùng với một người đàn ông lạ mặt đến nhà Lý Thị D. S đặt vấn đề nhờ D đi tìm mua hộ ma tuý và hứa sẽ trả công cho, tuy nhiên S chưa nói tiền công cụ thể là bao nhiêu. D đồng ý, S đưa cho D số tiền 17.000.000 đồng và đi cùng D để tìm mua ma tuý. Khoảng 11giờ cùng ngày, D và S đi đến khu vực giáp ranh giữa bản CL và Bản LP (thuộc huyện MC, tỉnh Yên Bái) thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, D không quen biết người này. Qua nói chuyện biết người này có bán ma tuý, D đã mua của người phụ nữ này 01 gói ma tuý với giá 16.500.000 đồng, số tiền S đưa còn thừa 500.000 đồng, D cầm và không đưa lại cho S. Quá trình mua bán ma tuý, S đứng cách đó 10 m. Sau khi mua được ma tuý, D cầm đến chỗ S đứng đợi và đưa gói ma tuý cho S, nhưng S không cầm mà nói với D, phải mang gói ma tuý về nhà D thì S mới nhận. D cất gói ma tuý vào trong người rồi cùng S đi về nhà tại Bản LP, xã LP, huyện MC, tỉnh Yên Bái, thì bị Công an huyện MC phát hiện, kiểm tra, bắt giữ được D, còn S chạy thoát.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, gồm: 01 gói nilon màu xanh buộc túm một đầu, bên trong có 1 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột nén (nghi là Heroine); số tiền 10.000.000 đồng (gồm nhiều mệnh giá khác nhau); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím số đã qua sử dụng; 01 chiếc ví thổ cẩm đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 33/KLGĐ ngày 02-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lý Thị D có khối lượng là 38,44 gam (Ba mươi tám phẩy bốn mươi bốn gam); 1,1 gam lấy mẫu giám định là ma túy; loại Heroine.

- Số tiền gửi giám định 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản cáo trạng số:15/CT-VKS-P1 ngày 01-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Lý Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lý Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị D từ 16 năm đến 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ bị cáo 24-12-2021. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 và Điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Lý Thị D là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị D mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Ngày 24-12-2021, tại khu vực Bản LP, xã LP, huyện MC, tỉnh Yên Bái, Lý Thị D đã nhận của một người phụ nữ tên là Lý Thị S số tiền 17.000.000 đồng để mua hộ ma tuý. Cùng ngày, Lý Thị D mua 01 gói ma tuý loại Heroine, khối lượng 38,44

gam với giá 16.500.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực giáp ranh giữa bản CL và Bản LP (thuộc huyện MC, tỉnh Yên Bái). Số tiền Lý Thị D hưởng lợi khi mua ma tuý cho Lý Thị S là 500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, D đang trên đường mang ma tuý về thì bị Công an huyện MC bắt quả tang, khám xét và thu giữ.

Hành vi của bị cáo Lý Thị D đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố đối với bị cáo Lý Thị D là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây hậu quả xấu đến tình hình trật tự, an ninh, an toàn xã hội, cũng như sức khỏe của con người và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị coi là tội phạm nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo Lý Thị D là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa thấp, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Biên bản xác minh ngày 21-02-2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã xác định được: Gia đình bị cáo Lý Thị D thuộc diện gia đình cận nghèo theo tiêu chí của Nhà nước đã quy định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Đối với 38,44 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang, đã trích gửi mẫu giám định 1,1 gam, còn lại 37,34 gam sau khi giám định được niêm phong lại cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 vỏ phong bì, các mảnh nilon gói sau khi đã mở niêm phong; 01 chiếc ví thổ cẩm nhiều màu sắc đã qua sử dụng là những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 1 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím số đã qua sử dụng, không liên quan đến phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo trong đó có 500.000 đồng là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền còn lại 9.500.000 đồng là tài sản của gia đình bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho gia đình bị cáo (người đại diện gia đình là ông Giàng A T), nhưng cần tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái để đảm bảo thi hành án.

[7] Trong vụ án này, còn có người phụ nữ tên là Lý Thị S và người đàn ông đi cùng S: Quá trình điều tra, D khai nhận chỉ biết tên người nhờ mua hộ ma tuý là Lý Thị S nhưng không biết rõ địa chỉ cụ thể; còn người đàn ông đi cùng S đến nhà D, D không quen biết người này. Cả hai người này, D không nhớ đặc điểm nhận dạng. Vì vậy, không có cơ sở để làm rõ và xử lý đối với Lý Thị S và người đàn ông đi cùng S ngày 24-12-2021.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông (theo lời khai của Lý Thị D) là người đã bán ma tuý cho D. Tuy nhiên, quá trình điều tra do D không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo Lý Thị D được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị D **16** (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo 24-12-2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau đây:

+ 01(Một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lý Thị D - SN: 1976 tại Bản LP, xã LP, huyện MC, tỉnh Yên Bái ngày 24-12-2021" (sau khi đã trích mẫu giám định), còn lại 37,34 gam ma tuý, loại Heroine;

+ 02 vỏ phong bì, các mảnh nilon gói;

+ 01 chiếc ví thổ cẩm nhiều màu sắc, đã qua sử dụng;

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 500.000 đồng trong tổng số tiền 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Lý Thị D;

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho gia đình bị cáo Lý Thị D (người đại diện gia đình là ông Giàng A T) số tiền 9.500.000 đồng; trả lại cho bị cáo Lý Thị D 1 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, loại bàn phím số đã qua sử dụng.

4. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Thị D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lý Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GĐKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an T.Yên Bái (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại Tạm giam công an tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV và THA TAND T.Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án, Tiểu hồ sơ, HCTP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Lan